

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH GIA LAI
**CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ
BẢO VỆ THỰC VẬT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 425/CCTTBVTV-HCTH

Gia Lai, ngày 27 tháng 7 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị cử tri Chư Puh về đề nghị có chính sách hỗ trợ kinh phí cho địa phương xây dựng mã số vùng trồng.

Kính gửi: Văn phòng Sở.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển thôn thôn về việc trả lời kiến nghị của cử tri. Qua nghiên cứu các nội dung kiến nghị của cử tri tại Văn bản số 1093/HĐND-VP ngày 09/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. **Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị**, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chư Puh như sau:

1. Ý kiến của cử tri huyện Chư Puh:

“Trên địa bàn huyện Chư Puh, thời gian qua tình hình sản xuất hồ tiêu gặp khó khăn, cây hồ tiêu mắc bệnh và hạn hán nên chết hàng loạt. Trước tình hình đó, người dân chuyển đổi sang trồng cây ăn quả như bơ, sầu riêng, mít, na... với diện tích trên 1.700 ha. Để tạo điều kiện trong việc xúc tiến đầu tư, liên kết, tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả trên địa bàn huyện, nhu cầu hiện nay cần thiết là xây dựng mã số vùng trồng. Tuy nhiên, điều kiện các địa phương còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ kinh phí cho địa phương thực hiện”.

2. Trả lời:

2.1. Về thuật ngữ và định nghĩa

- Vùng trồng: Là khu vực sản xuất tập trung và trồng một loại giống cây trồng.
- Mã số vùng trồng: Là chứng nhận mã số định danh cho một vùng trồng trọt nhằm tạo thuận lợi cho việc truy xuất nguồn gốc, theo dõi, kiểm soát tình hình sản xuất và chất lượng sản phẩm do Cục Bảo vệ thực vật thẩm định và cấp.

Điều kiện tiên quyết để nông sản Gia Lai hướng đến xuất khẩu là phải xây dựng và giám sát mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu. Việc cấp mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói không những giúp truy xuất nguồn gốc mà còn gắn chặt sản xuất theo quy trình nhất định để đáp ứng các quy định và yêu cầu của nước nhập khẩu.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn sản xuất trồng trọt của tỉnh: Từ ngày 22 đến ngày 25/12/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật “*Tổ chức tập huấn cho trên 60 học viên là đại diện Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh*”, trong đó có huyện Chư Puh. Qua tập huấn, các học viên được truyền đạt các kiến thức về quy định nhập khẩu chung của các thị trường; các tiêu chuẩn quốc tế về biện pháp kiểm dịch thực vật; các yêu cầu chung về thiết lập giám sát vùng trồng và cơ sở đóng gói; tình hình cấp mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói; chia sẻ kinh nghiệm quản lý vùng trồng xuất khẩu đi các thị trường khó tính như: Mỹ, Úc, New Zealand, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU...; các quy định nhập khẩu chung của

các thị trường. Ngoài ra, các học viên được đi thực tế vùng trồng và tham quan một số cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh.

Tính đến ngày 20/7/2021, trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã có 41 mã số vùng trồng và 8 cơ sở đóng gói trái cây phục vụ xuất khẩu được Cục Bảo vệ thực vật cấp. Riêng tại Nông trường Ia Blứ - huyện Chư Puh đã có 263 ha Mít của Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai – năm 2020 đã được Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

2.2. Về xây dựng mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu

Để đẩy mạnh, triển khai thực hiện tốt công tác cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu, chúng nhận nông sản an toàn trên địa bàn huyện Chư Puh nói riêng, các địa phương trong tỉnh nói chung. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện theo đúng quy định. Cụ thể:

+ Đối với mã số vùng trồng, thực hiện theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 774:2020/BVTV về Quy trình thiết lập và giám sát vùng trồng do Cục Bảo vệ thực vật ban hành.

+ Đối với cấp mã số cơ sở đóng gói, thực hiện theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 775:2020/BVTV về Quy trình thiết lập và giám sát cơ sở đóng gói do Cục Bảo vệ thực vật ban hành.

- Hồ sơ đăng ký cấp MSVT, CSDG xuất khẩu của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh gửi về: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Gia Lai.

+ Địa chỉ: Số 88 Phạm Văn Đồng, thành phố Pleiku.

+ Điện thoại: 0839.652.339.

Sau khi tiếp nhận, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Gia Lai sẽ tiến hành kiểm tra thực tế và hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói về Cục Bảo vệ thực vật để làm cơ sở cấp mã số theo yêu cầu của nước nhập khẩu.

Việc cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói **là trên cơ sở nhu cầu** đề nghị của các tổ chức, cá nhân. Việc tổ chức kiểm tra và đề nghị cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu là nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn, quản lý nhà nước. Nhà nước không quy định thu phí, lệ phí trong thực hiện việc kiểm tra và cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói.

Do vậy, trách nhiệm của chính quyền địa phương là phải tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất trên địa bàn – để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là ý kiến của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; đề nghị Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở. *ngd*

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở, các PGD Sở (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng KH-TC Sở;
- Lưu VT, HCTH, TT, BVTV. *nh*

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Xuân Khải

PHỤ BIỂU: DANH SÁCH MÃ SỐ VÙNG TRỒNG TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Văn bản số: 425 /CCTTBVTV-TT ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

TT	Địa phương	Mã vùng trồng (PUC)	Mã số (Trads)	Tên vùng trồng	Tên hàng hóa	Địa chỉ			Người đại diện	Diện tích (ha)	Thị trường xuất khẩu											
						Xã	Huyện	Tỉnh														
1		CB.20.01.01.001	11403	Công ty CPNN Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	Xoài	Pờ Tô	Ia Pa	Gia Lai	Võ Thị Mỹ Hạnh	24,16	Úc, New Zealand											
												2	CB.20.01.01.001	11403	Công ty CPNN Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	Xoài	Pờ Tô	Ia Pa	Gia Lai	Võ Thị Mỹ Hạnh	24,16	Hoa Kỳ
4		AC.20.01.01.001	11027	Công ty CPNN Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	Thanh long	Pờ Tô	Ia Pa	Gia Lai	Võ Thị Mỹ Hạnh	101,67	Hoa Kỳ											
												5	VN-GLOR-0001		Agricultural Farm (Ia Pa)	Thanh long	Pờ Tô	Ia Pa	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Ánh	101,67	Trung Quốc
7	CD.20.01.01.001	11404	Công ty CPNN Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	Xoài	Ia Puch	Chư Prông	Gia Lai	Võ Thị Mỹ Hạnh	78,8	Hoa Kỳ												
											8		CD.20.01.01.003		Agricultural Farm (Ia Puch)	Xoài	Ia Puch	Chư Prông	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Ánh	78,8	CHINA
9		VN-GLOR-0011		Agricultural Farm (Ia Bang)	Mít	Ia Bang	Chư Prông	Gia Lai	Hò Dắc Quang	137												
											10		VN-GLOR-0026		V.I.P Tay Nguyen Joint Stock Company	Mít	Bầu Cạn	Chư Prông	Gia Lai			Trung Quốc
11		VN-GLOR-0043		V.I.P Viet Nam Company Limited	Mít	Bầu Cạn	Chư Prông	Gia Lai														

TT	Địa phương	Mã vùng trồng (PUC)	Mã số (Trads)	Tên vùng trồng	Tên hàng hóa	Địa chỉ			Người đại diện	Diện tích (ha)	Thị trường xuất khẩu
						Xã	Huyện	Tỉnh			
12		VN-GLOR-0040		Agricultural Farm (la Bang)	Thanh Long	la Bang	Chư Prông	Gia Lai	Hồ Đắc Quang	76,71	Trung Quốc
13		VN-GLOR-0025		V.I.P Tay Nguyen Joint Stock Company	Chuối	Bầu Cạn	Chư Prông	Gia Lai			Trung Quốc
14		VN-GLOR-0042		V.I.P Viet Nam Company Limited	Chuối	Bầu Cạn	Chư Prông	Gia Lai			Trung Quốc
15		VN-GLOR-0035		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Gia But	Chư Prông	Gia Lai			Trung Quốc
16		VN-GLOR-0005		Agricultural Farm (Dak Ya)	Mít	Đăk Yă	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	116,6	Trung Quốc
17		VN-GLOR-0007		Agricultural Farm (Lo Pang)	Mít	Lơ Pang	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	333,41	Trung Quốc
18	Mang Yang	VN-GLOR-0008		Agricultural Farm (Lo Pang)	Mít	Kon Thup	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	162	Trung Quốc
19		VN-GLOR-0038		Agricultural Farm (DakRam)	Thanh Long	Đăk Yă	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	63,76	Trung Quốc
20		VN-GLOR-0039		Agricultural Farm (Lo Pang)	Thanh Long	Lơ Pang	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	76,47	Trung Quốc
21		VN-GLOR-0004		Agricultural Farm (Hoa Dao)	Chuối	Đak Ta Ley	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	75	Trung Quốc
22		An Khê	VN-GLOR-0006		Agricultural Farm (An Khê)	Mít	Thành An	An Khê	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	37,21
23			VN-GLOR-0037		Agricultural Farm (Phu An)	Thanh Long	Phú An	An Khê	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	21,6

TT	Địa phương	Mã vùng trồng (PUC)	Mã số (Trads)	Tên vùng trồng	Tên hàng hóa	Địa chỉ			Người đại diện	Diện tích (ha)	Thị trường xuất khẩu
						Xã	Huyện	Tỉnh			
24	Dak Pơ	VN-GLOR-0036		Agricultural Farm (Yang Bac)	Thanh Long	Yang bác	Dak Pơ	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai	89,18	Trung Quốc
25	Chư Pưh	VN-GLOR-0009		Agricultural Farm (Chu Se)	Mít	la Blu	Chư Pưh	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Anh	263	Trung Quốc
26	la Grai	VN-GLOR-0010		Agricultural Farm (la Pech)	Mít	la Péch	la Grai	Gia Lai	Hồ Đắc Quang	80	Trung Quốc
		VN-GLOR-0041		Agricultural Farm (la Pech)	Thanh Long	la Péch	la Grai	Gia Lai	Hồ Đắc Quang	16,13	Trung Quốc
28	Chư Păh	VN-GLOR-0045		Bien Ho Tea Joint Stock Company	Mít	Nghĩa Hưng	Chư Păh	Gia Lai			Trung Quốc
29		VN-GLOR-0044		Bien Ho Tea Joint Stock Company	Chuối	Nghĩa Hưng	Chư Păh	Gia Lai			Trung Quốc
30	Dak Đoa	VN-GLOR-0046		Vung 1's Orchard	Chuối	la Pet	Dak Đoa	Gia Lai			Trung Quốc
31		VN-GLOR-0047		Vung 2's Orchard	Chuối	la Pet	Dak Đoa	Gia Lai			Trung Quốc
32		VN-GLOR-0048		Vung 3's Orchard	Chuối	la Pet	Dak Đoa	Gia Lai			Trung Quốc
33		VN-GLOR-0049		Vung 4's Orchard	Chuối	la Pet	Dak Đoa	Gia Lai			Trung Quốc
34	Kbang	VN-GLOR-0027		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Sơ Pài	Kbang	Gia Lai			Trung Quốc
35		VN-GLOR-0028		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Easim	Krông Pa	Gia Lai			Trung Quốc
36	Krông Pa	VN-GLOR-0029		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	E Ba La	Krông Pa	Gia Lai			Trung Quốc
37		VN-GLOR-0030		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Phú Cản	Krông Pa	Gia Lai			Trung Quốc
38		VN-GLOR-0031		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Buôn Roi	Ayun Pa	Gia Lai			Trung Quốc
39	Ayun Pa	VN-GLOR-0032		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Edac Cha	Ayun Pa	Gia Lai			Trung Quốc
40		VN-GLOR-0033		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Buôn Chu	Ayun Pa	Gia Lai			Trung Quốc
41		VN-GLOR-0034		Tran Van Thant's Orchard	Dưa hấu	Ea Ba	Ayun Pa	Gia Lai			Trung Quốc

PHỤ BIỂU: DANH SÁCH MÃ SỐ CƠ SỞ ĐÓNG GÓI TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Văn bản số 425 /CCTTBT/TT ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

TT	Địa phương	Mã số Cơ sở đóng gói	Tên cơ sở đóng gói	Tên hàng hóa	Địa chỉ			Người đại diện	Diện tích (m ²)	Thị trường xuất khẩu
					Xã	Huyện	Tỉnh			
1	Chư Prông	VN-GLPH-001	Hoang Anh Gia Lai's processing Company (branch)	Chuối, Xoài, Thanh long, mít	la Băng	Phu Prôn	Gia Lai	Lê Văn Rô		CHINA
		VN-GLPH-002	V.I.P Tay Nguyen Joint Stock Company		Bầu Cạn	Chư Prông	Gia Lai			CHINA
3	Mang Yang	VN-GLPH-003	Hoang Anh Gia Lai Joint Stock Company	Chuối, Xoài, Thanh long, mít	Lơ Pang	Mang Yang	Gia Lai	Nguyễn Ngọc Mai		CHINA
4	Chư Păh	VN-GLPH-004	Bien Ho Tea Joint Stock Company		Nghĩa Hưng	Chư Păh	Gia Lai			CHINA
5	Chư Sê	VN-GLPH-005	Bien Ho Tea Joint Stock Company		AlBá	Chư Sê	Gia Lai			CHINA
6	la Grai	VN-GLPH-006	Bien Ho Tea Joint Stock Company		la Bá	la Grai	Gia Lai			CHINA
		VN-GLPH-007	Bien Ho Tea Joint Stock Company		la Yok	la Grai	Gia Lai			CHINA
8	Dak Doa	VN-GLPH-008	Hung Son High Technology Agriculture Joint Stock Company		la Pét	Dak Doa	Gia Lai			CHINA